

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Họp Tiến, ngày 03 tháng 01 năm 2024

Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2024

Xét đề nghị của Công chức kế toán ngân sách xã.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Kế toán ngân sách xã và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính kế hoạch huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã
- Như điều 3,
- Lưu: VP.



Lê Văn Tuấn



CÂN ĐOỊ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán được HĐND xã khoá XXII kỳ họp thứ 7 quyết định)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán năm 2024	Nội dung	Dự toán năm 2024
Tổng số thu	6.180.800	Tổng số chi	6.180.800
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	230.000	I. Chi đầu tư phát triển	450.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	622.000	II. Chi thường xuyên	5.606.800
III. Thu bổ sung	5.328.800	III Dự phòng, Tiết kiệm	124.000
- Bổ sung cân đối	5.328.800		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán được HĐND xã khóa XXII kỳ họp thứ 7 quyết định)

Đơn vị: 1,000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN năm 2023		DỰ TOÁN NĂM 2024		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TỔNG THU		10.839.378	0	6.180.800		57%
I	Các khoản thu 100%		1.056.566	0	230.000		22%
	Phí, lệ phí		13.273		10.000		75%
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác		498.169		200.000		40%
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		3.000				
	Đóng góp chùa nhân dân theo quy định		525.739				
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác		16.385		20.000		122%
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)		695.731	0	622.000		89%
1	Các khoản thu phân chia		143.662		132.800		92%
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		49.735		75.000		151%
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		9.000		7.000		78%
	Lệ phí trước bạ nhà, đất		62.547		30.000		48%
	Thuế thu nhập cá nhân		22.380		20.800		93%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		552.069		489.200		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		1.168.968				0%
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		7.918.113		5.328.800		67%
	Thu bổ sung cân đối ngân sách		4.389.200		5.328.800		121%
	Thu bổ sung có mục tiêu		3.528.913				0%



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HỢP THÂN

Biểu số 105/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán được HĐND xã khoá XXII kỳ họp thứ 7 quyết định)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	Ước thực hiện năm 2023			Dự toán năm 2024			So sánh (%)		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	10.196.113	3.761.213	6.434.900	6.180.800	450.000	5.730.800	61%	12%	89%
	Trong đó:									
1	Chi Giáo dục	10.440		10.440	19.300		19.300	185%		185%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0			0					
3	Chi y tế	16.960		16.960	19.300		19.300			
4	Chi văn hoá, thông tin	27.500		27.500	31.300		31.300	114%		114%
5	Chi phát thanh, truyền hình	53.458		53.458	28.000		28.000	52%		52%
6	Chi thể dục thể thao	27.500		27.500	31.300		31.300	114%		114%
7	Chi bảo vệ môi trường	403.396	62.035	341.361	31.300		31.300	8%		9%
8	Chi các hoạt động kinh tế	3.556.135	3.514.375	41.760	495.000	450.000	45.000	14%		108%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.916.236	184.803	4.731.433	4.911.800		4.911.800	100%	0%	104%
10	Chi công tác xã hội	353.222		353.222	489.500		489.500	139%		139%
11	Chi khác	0			0		0			
12	Dự phòng, tiết kiệm ngân sách	831.266		831.266	124.000		124.000			



DỰ TOÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

(Dự toán được HĐND xã khoá XXII kỳ họp thứ 7 quyết định)

Đơn vị: triệu đồng

Dự toán năm 2024										
STT	NỘI DUNG	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được			Dự toán năm 2024				
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân	Giá trị thực hiện đến 31/12/2023	Giá trị thanh toán đến 31/12/2023	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	nguồn đóng góp
TỔNG SỐ										
1	Công trình hoàn thành đưa vào sử dụng		1.900	0	1830,4	971,2	450	450	450	0
	Nâng cấp, mở rộng mặt đường xây dựng hệ thống thoát nước vỉa hè cây xanh điện chiếu sáng đường liên xã Thanh Quang - Hợp Tiến (Giai đoạn 1) Hàng mục di chuyển tuyến đường điện và cấp điện chiếu sáng	2.021	1900	0,0	1.830	971,2	450	450	450	

Biểu số 107/CK TC-NSL



(Dự toán được HĐND xã khoá XXII kỳ họp thứ 7 quyết định)

Đơn vị: 1.000 đồng

[illegible]